

BỘ GIAO THÔNG VẬN
TẢI
Số: 41/2006/QĐ-BGTVT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 8 tháng 11 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế khai thác trực thăng vận tải thương mại (QCHK-KT3)

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 34/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Vận tải và Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế khai thác trực thăng vận tải thương mại (QCHK-KT3)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ thuộc Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

(Đã ký)

Hồ Nghĩa Dũng

QUY CHẾ

Khai thác trực thăng vận tải thương mại (QCHK-KT3)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 41/2006/QĐ-BGTVT ngày 08 tháng 11 năm 2006
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

Chương 1.

PHẠM VI ÁP DỤNG CỦA QUY CHẾ

Điều 1 (QCHK-KT3.001). Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định các điều kiện khai thác trực thăng dân dụng nhằm mục đích vận tải thương mại đối với người khai thác trực thăng (sau đây gọi là người khai thác) có trụ sở chính tại Việt Nam.

2. Quy chế này không áp dụng đối với:

a) Trực thăng công vụ, bao gồm trực thăng quân sự, trực thăng chuyên dùng của lực lượng hải quan, công an và các trực thăng khác sử dụng cho mục đích công vụ nhà nước, trừ trường hợp được dùng vào mục đích dân dụng;

b) Trực thăng phục vụ cho mục đích chữa cháy, nhảy dù, chỉ chở nhân viên chữa cháy, nhảy dù đi thực hiện nhiệm vụ.

3. Ngoài các quy định tại Quy chế này, người khai thác phải tuân theo Tài liệu hướng dẫn thực hiện và giải thích của Cục HKVN đối với các Điều và Phụ lục được nêu cụ thể trong Quy chế này.

Chương 2.

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 2 (QCHK-KT3.005). Khái quát

1. Người khai thác phải tuân thủ các quy định trong Quy chế này.

2. Ngoài quy định tại khoản 1 Điều này, Người khai thác phải tuân thủ các quy định do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam ban hành hoặc chấp thuận.

3. Mỗi trực thăng chỉ được khai thác đúng theo những điều khoản ghi trong chứng chỉ đủ điều kiện bay và những giới hạn được phê chuẩn trong Tài liệu hướng dẫn bay (HFM) theo Phụ lục I của khoản 3 Điều 2 (QCHK-KT3.005(3)).

4. Việc khai thác trực thăng phục vụ y tế khẩn nguy phải tuân thủ những quy định trong Quy chế này, trừ trường hợp có quy định khác nêu tại Phụ lục I của khoản 4 Điều 2 (QCHK-KT3.005(4)).

5. Việc khai thác trực thăng trong môi trường không thuận lợi ngoài các khu vực đông dân cư phải tuân thủ quy định trong Quy chế này, trừ trường hợp có quy định khác nêu tại Phụ lục I của khoản 5 Điều 2 (QCHK-KT3.005(5)).

6. Việc khai thác trực thăng có trọng lượng cất cánh tối đa được cấp chứng chỉ (MCTOM) nhỏ hơn hoặc bằng 3175kg, với số ghế hành khách tối đa được phê chuẩn (MAPSC) là 9 ghế hoặc ít hơn vào ban ngày và trên các đường bay có dẫn đường bằng địa tiêu phải tuân thủ theo các quy định trong Quy chế này, trừ trường hợp có quy định khác nêu tại Phụ lục I của khoản 6 Điều 2 (QCHK-KT3.005(6)).

7. Việc khai thác trực thăng với trọng lượng cất cánh tối đa được cấp chứng chỉ (MCTOM) nhỏ hơn hoặc bằng 3175kg, với số ghế hành khách tối đa được phê chuẩn (MAPSC) là 9 ghế hoặc ít hơn vào ban ngày trên các đường bay có dẫn đường bằng địa tiêu và được tiến hành trong khu vực địa lý xác định, dự định bắt đầu và kết thúc chuyến bay tại cùng một địa điểm hoặc tại địa điểm khác được Cục HKVN chấp thuận trong cùng ngày, phải tuân thủ theo các quy định nêu trong Quy chế này, trừ trường hợp có quy định khác nêu tại Phụ lục I của khoản 7 Điều 2 (QCHK-KT3.005(7)).

8. Việc khai thác trực thăng tời cầu (HHO) phải tuân thủ các quy định nêu trong Quy chế này, trừ trường hợp có quy định khác nêu tại Phụ lục I của khoản 8 Điều 2 (QCHK-KT3.005(8)).

9. Việc khai thác trực thăng tại địa điểm công cộng phải tuân thủ các quy định nêu trong Quy chế này, trừ trường hợp có quy định khác nêu tại Phụ lục I của khoản 9 Điều 2 (QCHK-KT3.005(9)).

Điều 3 (QCHK-KT3.010). Các trường hợp miễn trừ

Trong từng trường hợp cụ thể, do nhu cầu khai thác của người khai thác, Cục HKVN có thể cấp miễn trừ tạm thời hoặc ngoại lệ khác với quy định của Quy chế này với điều kiện người khai thác phải tuân thủ các điều kiện bổ sung mà Cục HKVN yêu cầu để đảm bảo mức độ an toàn có thể chấp nhận được và phải báo cáo Bộ Giao thông vận tải.

Điều 4 (QCHK-KT3.015). Chỉ lệnh khai thác

1. Cục HKVN có thể ban hành chỉ lệnh khai thác nhằm mục đích cấm, hạn chế hoặc yêu cầu người khai thác phải tuân thủ theo những điều kiện nhất định để đảm bảo khai thác an toàn.

2. Chỉ lệnh khai thác bao gồm các nội dung sau đây:

- a) Lí do ban hành quyết định khai thác;
- b) Phạm vi và thời gian áp dụng;
- c) Hành động của người khai thác.

3. Chỉ lệnh khai thác là nội dung bổ sung mà người khai thác phải thực hiện ngoài những quy định của Quy chế này.

Điều 5 (QCHK-KT3.020). Trách nhiệm tuân thủ pháp luật của người khai thác

Người khai thác phải bảo đảm:

- 1. Các nhân viên hiểu và tuân thủ nghiêm ngặt pháp luật và quy định hiện hành của các quốc gia nơi họ khai thác trực thăng và các quốc gia có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ;
- 2. Các thành viên tổ bay hiểu và nắm vững về pháp luật và các quy định hiện hành có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ.

Điều 6 (QCHK-KT3.025). Ngôn ngữ chung

- 1. Người khai thác phải đảm bảo các thành viên tổ bay có khả năng giao tiếp thành thạo bằng tiếng Anh.
- 2. Người khai thác phải đảm bảo các nhân viên khai thác có khả năng đọc hiểu nội dung quy định trong Tài liệu hướng dẫn khai thác (OM) có liên quan.

Điều 7 (QCHK-KT3.030).Trách nhiệm của người khai thác đối với Danh mục thiết bị tối thiểu (MEL)

1. Người khai thác phải xây dựng và trình Cục HKVN phê chuẩn danh mục thiết bị tối thiểu (MEL) cho mỗi trực thăng. Danh mục này phải được dựa trên danh mục thiết bị tối thiểu gốc (MMEL) do nhà chế tạo cung cấp và không được ít hơn danh mục thiết bị tối thiểu gốc (MMEL) của nhà chế tạo.

2. Người khai thác không được khai thác trực thăng nếu không có danh mục thiết bị tối thiểu, trừ trường hợp được Cục HKVN cho phép và không được phép khai thác ngoài quy định bắt buộc của danh mục thiết bị tối thiểu gốc (MMEL) của nhà chế tạo.

Điều 8 (QCHK-KT3.035). Hệ thống chất lượng

(Xem Tài liệu hướng dẫn thực hiện và giải thích của Cục HKVN (CTH của QCHK-KT3.035 và GT của QCHK-KT3.035))

1. Người khai thác phải thiết lập một hệ thống chất lượng và chỉ định một người phụ trách chất lượng nhằm giám sát việc thi hành đầy đủ các quy định để đảm bảo việc khai thác được an toàn, và đảm bảo tiêu chuẩn đủ điều kiện bay của trực thăng.Việc giám sát phải bao gồm một hệ thống thông tin hai chiều tới người đứng đầu của Người khai thác để có những xử lý kịp thời khi cần thiết.

2. Hệ thống chất lượng phải bao gồm chương trình đảm bảo chất lượng có các quy trình nhằm xác định rõ việc khai thác đang được tiến hành tuân thủ các yêu cầu, tiêu chuẩn và các quy định hiện hành.

3. Hệ thống chất lượng và người phụ trách cơ quan chất lượng phải được Cục HKVN chấp thuận.

4. Hệ thống chất lượng phải được mô tả trong các tài liệu liên quan.

5. Ngoài quy định tại khoản 1 Điều này, Cục HKVN có thể chấp thuận việc bổ nhiệm hai người phụ trách hệ thống chất lượng, một chịu trách nhiệm về khai thác và một chịu trách nhiệm về bảo dưỡng.

Điều 9 (QCHK-KT3.037). Chương trình an toàn bay và phòng ngừa tai nạn